TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-PT
Ngày: 08/5/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Ngọc M và ông Trần M Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Ngô Văn M và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Ngô Văn M, Ngô Văn H, Huỳnh Gia K, Ngôc Quốc B, Nguyễn M T, Phan Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân Hện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Văn M, sinh năm 1978; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn C, Hện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Thợ hồ; T độ văn hóa (học vấn): 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô C, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956; có vợ Phan Thị Thu H, sinh năm 1984 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/3/1997 bị Công an thị trấn C, Hện T phạt vi phạm hành chính 50.000 đồng về hành vi đánh nhau (đã chấp hành xong); bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Ngô Văn H, sinh năm 1995; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư Trú: Khu phố T, thị trấn C, Hện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Thợ nhôm; T độ văn hóa (học vấn): 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1973; có vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1998 và 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Huỳnh Gia K, sinh ngày 10/10/2004; tại tỉnh Phú Yên . Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn C, Hện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; T độ văn

hóa (học vấn): 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Đức K, sinh năm 1979 và bà Trần Thị T, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. Ngô Quốc B, sinh ngày 25/3/2004; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn C, Hện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; T độ văn hóa (học vấn): 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

5. Nguyễn M T, sinh ngày 12/10/2004; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn C, Hện T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; T độ văn hóa (học vấn) 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim T, sinh năm 1980 và bà Đinh Thị Tuyết M, sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

6. Phan Văn Q, tên gọi khác: Nhù, sinh năm 1995; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Diêm Điền, xã An Ninh Tây, Hện Tuy An, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Thợ sắt; T độ văn hóa (học vấn): 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan C, sinh năm 1956 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1957; có vợ Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm 2000 và 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Gia K:* Ông Huỳnh Đức K, sinh năm 1979 và bà Trần Thị T, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn C, Hện T, tỉnh Phú Yên; ông K có mặt, bà T vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngôc Quốc B:* Ông Ngô Văn H, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn C, Hện T, tỉnh Phú Yên; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn M T:* Ông Nguyễn Kim T, sinh năm 1980 và bà Đinh Thị Tuyết M, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn C, Hện T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có 12 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Quốc B mâu thuẫn với nhóm thanh niên xã A, Hện T. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17 tháng 9 năm 2021, Ngô Văn H (anh ruột B) rủ Ngô Quốc B, Ngô Châu Chí T, Ngô Văn T, Huỳnh Gia K, Trần Phan T, Nguyễn M T, Ngô

Văn M, Phan Văn Q, Hồ Văn C đi tìm nhóm thanh niên xã An Thạch để đánh, tất cả đồng ý. Sau khi gặp nhau tại khu vực đập ông Tấn, cả nhóm mang theo rựa, khúc cây tre, rựa, khúc cây cơ bi da, chở nhau bằng xe mô tô đến quán Bé Xíu ở thôn P, xã A, Hện T của ông Lê Văn T, bà Phan Thị V. Thấy nhóm thanh niên xã An Thạch Đg ngồi trong quán gồm: Võ Phong T, Phạm Quốc Y, Võ Đức V, Nguyễn Phan Hữu Đ, Đinh Công Đ; thì H cầm khúc cây cơ bi da, M cầm rựa, B, T, K mỗi người cầm một khúc cây tre xông vào quán đánh nhóm thanh niên xã An Thạch, cụ thể: H dùng khúc cơ bi da, K cầm khúc cây tre đánh một cái trúng lưng Đ, M cầm rựa chém trúng tay Đ gây thương tích và trúng lưng Thái nhưng không gây thương tích, B dùng khúc cây tre đập phá làm vỡ một cái ghế nhựa, K dùng khúc cây tre đập phá làm vỡ một cái ghế nhựa và một cái bàn của quán Bé Xíu. Bị đánh, nhóm thanh niên xã An Thạch bỏ chạy vào trong quán trốn, còn nhóm của H điều khiển xe mô tô chạy về hướng thị trấn Chí Thạnh, đến đoạn ngã ba đường bê tông thuộc cụm dân cư số 7, khu phố Chí Thạnh, thị trấn C, Hện T thì đứng lại. Riêng T và T không tiếp tục tham gia mà đi về.

Thấy Đ bị thương tích nên Đ gọi điện rủ Nguyễn Văn T, Nguyễn Phạm T T, Phạm Gia B, Võ Văn H, Trương Thanh H tìm nhóm của H đánh trả thù. Còn Nguyễn Lê Xuân Đ nghe Thái nói Đ bị đánh nên tự điều khiển xe mô tô đến quán Bé Xíu gặp nhóm của Đ. Tại đây, nhóm thanh niên xã An Thạch thống nhất đi tìm nhóm của H đánh trả thù. Riêng Võ Phong T không đồng ý nên bỏ về nhà.

Đ, H mang theo khúc cây tre và hai vỏ chai bia, Phạm Gia B điều khiển xe mô tô biển số 78H1-233.50 của ông Nguyễn Tấn L chở Đ, Đình điều khiển xe 78N3-0721 của Đình chở Đ, V điều khiển xe mô tô 78AH-009.45 của ông Võ Văn C chở Ý, T điều khiển xe mô tô 78K1- 226.23 của bà Phạm Thị Thanh T chở H, T điều khiển xe mô tô 78H1- 188.42 của T chở Hoàng.

Khi đến đoạn đường bê tông phía trên đập ông Tấn thuộc cụm dân cư số 7, khu phố Chí Thạnh, thị trấn C, Hện T và đứng cách nhóm của H khoảng 09 mét, hai nhóm nói qua lại thì lúc này, M cầm rựa hô lớn "1, 2, 3 xông lên, chém tụi nó" nên H cầm khúc cây cơ bi da, K, T, B, C, Q mỗi người cầm một khúc cây tre, T không cầm vật gì rồi cùng nhau xông lên rượt đuổi, đánh nhóm của Đ, quá T rượt đuổi thì hô lớn "xông lên, xông lên". Nhóm của Đ bỏ xe mô tô lại trên đường bê tông và chạy bộ về hướng đập ông Tấn, rượt đuổi một đoạn khoảng 35 mét thì nhóm của H quay trở lại khu vực nhóm của Đ để xe mô tô, H dùng khúc cây cơ bị da, M dùng rựa, K, B, T mỗi người cầm một khúc cây tre đập phá làm hư hỏng một số bộ phận của bốn xe mô tô 78AH-009.45, 78H1-188.42, 78K1-226.23, 78H1-233.50; cụ thể: Ngô Văn M, Ngô Quốc B đập phá

xe mô tô 78H1-233.50; Nguyễn M T, Huỳnh Gia K, Ngô Văn H đập phá xe mô tô 78AH-009.45; Ngô Văn M, Nguyễn M T đập phá xe mô tô 78K1- 226.23; Ngô Văn H, Huỳnh Gia K, Ngô Quốc B đập phá xe mô tô 78H1- 188.42.

Thấy nhóm của H đập phá xe mô tô nên nhóm thành niên xã An Thạch cùng quay lại rút các khúc cây tre bên đường làm hung khí; Đ cầm một khúc cây tre và hai vỏ chai bia, H cầm một con dao tự chế, những người còn lại cầm mỗi người một khúc cây tre; Đ hô lớn "xông lên, xông lên" rồi cả nhóm chạy đến để đánh nhóm của H, quá T rượt đuổi thì hô lớn "xông lên, xông lên". Nhóm của H bỏ chạy về hướng đập Hà Yến, chỉ còn M và Quốc B đứng lại phía sau xe mô tô biển số 78H1-112.72 của M. Đ đứng cách vị T của M và B khoảng 08 mét và dùng chai bia ném về phía M, Quốc Bảo nhưng không trúng.

Đ, T, Hoàng mỗi người cầm một khúc cây tre xông vào đập vỡ một số bộ phận xe mô tô 78H1-112.72 của M. Thấy vậy, H cầm khúc cây cơ bi da, K, Trí, Q, C cầm khúc cây tre, T tay không chạy đến vị T của M, Quốc B. Lúc này, M tiếp tục hô lớn "Xông lên, chém nó", nhóm của H tiếp tục rượt đuổi làm nhóm của Đ bỏ chạy về hướng đập ông Tấn. Sau đó, nhóm của H bỏ về, nhóm Đ đi tới lấy xe và báo cáo Công an thị trấn Chí Thạnh làm việc. Quá T hai nhóm sử dụng hung khí, hô la rượt đuổi nhau kéo dài khoảng 20 phút làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của một số hộ dân sống tại khu vực này, một số người dân nghe ồn ào nên đi ra khu vực trước nhà để xem và hoảng sợ phải đi vô lại bên trong nhà.

Về phía nhóm của H, trên đường về gặp Ngô Châu Chí T điều khiển xe mô tô 78H1-090.31 chạy đến để cùng đi về. Khi đến khu vực đập Hà Yến thuộc khu phố T, thị trấn C, Hện T thì bị một nhóm thanh niên lạ mặt (không xác định được ai) chặn đường nên nhóm của M bỏ xe chạy trốn, nhóm thanh niên lạ mặt đập phá làm hư hỏng một số bộ phận xe mô tô biển số 78H1-213.22 của Ngô Văn H và xe mô tô 78H1-090.31 của T rồi bỏ đi. Sau đó H, T tới lấy xe về.

Tại Kết luận định giá T sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá T sản kết luận: Xe mô tô 78K1-226.23 bị thiệt hại 2.080.000 đồng.

Tại Kết luận định giá T sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá T sản kết luận: Xe mô tô 78H1-213.22 bị thiệt hại 4.180.000 đồng.

Tại Kết luận định giả tải sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá T sản kết luận: Xe mô tô 78H1-090.31 bị thiệt hại 500.000 đồng.

Tại Kết luận định giá T sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá T sản kết luận: Xe mô tô 7811-188.42 bị thiệt hại 7.630.000 đồng.

Tại Kết luận định giá T sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá T sản kết luận: Xe mô tô 78H1-112.72 bị thiệt hại 720.000 đồng.

Tại Kết luận định giá T sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá T sản kết luận: Xe mô tô 78AH-009.45 bị thiệt hại 1.290.000 đồng.

Tại Kết luận định giá T sản số 54/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá T sản kết luận: Xe mô tô 78H1-233.50 bị thiệt hại 780.000 đồng.

Tại Kết luận định giá T sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá T sản kết luận: 01 cái bàn nhựa, 02 cái ghế có giá trị 160.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân Hện Tuy An, tỉnh Phú Yên đã tuyên các bị cáo Ngô Văn M, Ngô Văn H, Ngô Quốc B, Nguyễn M T và Huỳnh Gia K phạm tội "Cố ý làm hư hỏng T sản" và "Gây rối trật tự công cộng".

* Đối với bị cáo Ngô Văn H: Áp dụng Điều 38; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự (BLHS); phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng T sản". Áp dụng Điều 38: Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điểm b, Khoản 2 Điều 318 BLHS; phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội " Gây rối trật tự công cộng". Áp dụng Điều 55 BLHS; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Đối với bị cáo Ngô Văn M: Áp dụng Điều 38; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự (BLHS); phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng T sản". Áp dụng Điều 38: Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điểm b, Khoản 2 Điều 318 BLHS; phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội " Gây rối trật tự công cộng". Áp dụng Điều 55 BLHS; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Đối với các bị cáo Huỳnh Gia K, Ngô Quốc B: Áp dụng Điều 38; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Khoản 1 Điều 178 BLHS; phạt mỗi bị cáo 04 (bốn) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng T sản". Áp dụng Điều 38; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điểm

b, Khoản 2 Điều 318 BLHS; phạt mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Áp dụng Điều 103 BLHS; tổng hợp hình phạt, buộc các bị cáo Huỳnh Gia K, Ngô Quốc B mỗi bị cáo phải chấp hành 01 (một) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo thi hành án.

* Đối với bị cáo Nguyễn M T: Áp dụng Điều 38; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Khoản 1 Điều 178 BLHS; phạt bị cáo 04 (bốn) tháng tù về tội " Cố ý làm hư hỏng T sản". Áp dụng Điều 38; Điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điểm b, Khoản 2 Điều 318 BLHS; phạt bị cáo 09 tháng tù về tội" Gây rối trật tự công cộng". Áp dụng Điều 103 BLHS; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành 01 (một) năm 01(một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Đối với bị cáo Phan Văn Q: Áp dụng Điều 38; Điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điểm b, Khoản 2 Điều 318 BLHS; phạt bị cáo 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn phạt 12 bị cáo khác, gồm: Trương Thanh H 01 năm 03 tháng tù; Nguyễn Văn T, Võ Đức V, Nguyễn Lê Xuân Đ, Đinh Công Đ, Phạm Quốc Ý mỗi bị cáo 01 năm tù; Trần Phan T, Hồ Văn C, Nguyễn Phan Hữu Đ, Võ Văn H mỗi bị cáo 11 tháng tù; Phạm Gia B, Nguyễn Phạm Trường T mỗi bị cáo 09 tháng tù, cho tất cả 12 bị cáo hưởng án treo đều về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Điểm b, Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và Q kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/12/2022, các bị cáo Ngô Văn M, Nguyễn M T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Ngày 19/12/2022, bị cáo Huỳnh Gia K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Ngày 20/12/2022, các bị cáo Ngô Văn H, Ngô Quốc B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 21/12/2022, bị cáo Phan Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án cho rằng: Bản án sơ thẩm đã quyết định hình phạt quá nhẹ đối với các bị cáo đầu vụ và cho nhiều bị cáo hưởng án treo không đúng tính chất , mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra , có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng Bộ luật Hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 345; Điểm đ, Khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự – Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-

ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện T, tỉnh Phú Yên, để xét xử lại.

Các bị cáo không trạnh luận gì , xin được khoan hồng và đề nghị xét xử đúng pháp lụât.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Do có mâu thuẫn, nên tối ngày 17 tháng 9 năm 2021 nhóm thanh niên thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên gồm: Ngô Văn H, Ngô Quốc B, Huỳnh Gia K, Trần Phan T, Nguyễn M T, Ngô Văn M, Phan Văn Q, Hồ Văn C thống nhất chuẩn bị phương tiện là xe mô tô và công cụ gồm : Rựa, khúc cây tre, khúc cây cơ bi da cùng nhau đến quán Bé Xíu thụộc thôn P, xã A, Hện Txông vào đánh nhóm thanh niên xã An Thạch, Huyện Tuy An và đập phá bàn, ghế của quán Bé Xíu. Thấy Đinh Công Đ bị đánh, chém chảy máu; Nguyễn Phan Hữu Đ đã rủ rê lôi kéo nhóm thanh niên xã An Thạch tụ tập lại gồm: Phạm Quốc Y, Võ Đức V, Nguyễn Phan Hữu Đ, Đinh Công Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Phạm T T, Phạm Gia B, Võ Văn H, Trương Thanh H, Nguyễn Lê Xuân Đ thống nhất chuẩn bị phương tiện, công cụ đi tìm nhóm thanh niên thị trấn Chí Thạnh để đánh trả thù.

Khi gặp nhau tại đoạn đường bê tông phía trên đập ông Tấn thuộc cụm dân cư số 7, khu phố Chí Thạnh, thị trấn Chí Thạnh, Hện Tuy An; hai nhóm thanh niên đã cầm hung khí rượt đuổi qua lại, xông vào đánh nhau , đập phá nhiều xe mô tô gây thiệt hại về tài sản của cả hai nhóm , thời gian kéo dài khoảng 20 phút gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội khu dân cư; nên cấp sơ thẩm đã truy tố , xét xử tất cả 18 bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Điểm b , Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự ; các bị cáo Ngô Văn H, Ngô Quốc B, Huỳnh Gia K, Nguyễn M T, Ngô Văn M còn bị truy tố xét xử về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội, cuộc sống cũng như sinh hoạt ổn định khu dân cư, mà còn xâm phạm đến các hoạt động đi lại, làm việc, vui chơi nguyên tắc an toàn nơi công cộng, đồng thời xâm phạm đến T sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến sự ổn định đời sống của người dân, nên phải xử phạt nghiêm.

[2.1] Đối với các bị cáo là nhóm thanh niên thị trấn Chí Thạnh: Khi nghe các bị cáo Nguyễn M T, Ngô Quốc B nói mâu thuẫn với thanh niên xã An Thạch, tuy không xác định được mâu thuẫn cụ thể với ai nhưng các bị cáo đã chủ động rủ rê, lôi kéo nhau, sử dụng xe mô tô chở nhau đi tìm , dùng hung khí

nguy hiểm tấn công nhóm thanh niên xã An Thạch; trong khoảng thời gian nhất định đã nhiều lần xông vào đánh, hô la, rượt đuổi, đập phá tài sản của nhiều người, ở nhiều địa điểm khác nhau làm mất trật tự trị an – an toàn xã hội tại địa phương, gây thiệt hại đến T sản của người khác, thể hiện tính chất phạm tội côn đồ.

Mặt khác, bị cáo Ngô Văn H là người người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo đồng phạm, sử dụng cơ bi da, hô la lớn tiếng, rượt đuổi nhóm thanh niên xã An Thạch nhiều lần và trực tiếp đập phá 02 xe mô tô gây thiệt hại 8.920.000 đồng; bị cáo Ngô Văn Mlà người có nhân thân xấu, nhưng không tích cực sửa chữa lỗi lầm, khi được rủ đi đánh nhau, đã tham gia tích cực, dùng rựa chém bị cáo Đinh Công Đ gây thương tích, hô la lớn tiếng và truy đuổi nhóm thanh niên xã An Thạch, đồng thời dùng rựa đập phá 02 xe mô tô gây thiệt hại 2.860.000 đồng; các bị cáo còn lại trong nhóm, gồm Ngô Quốc B, Huỳnh Gia K, Nguyễn M T, Phan Văn Q, Trần Phan T, Hồ Văn C đều phạm tội với vai trò tích cực, tham gia đánh nhau, hô la lớn tiếng, rượt đuổi, đập phá T sản của người khác; nhưng cấp sơ thẩm chỉ phạt các bị cáo ở mức khởi điểm của tội "Cố ý làm hư hỏng T sản"; đồng thời còn áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt và cho một số bị cáo trong nhóm hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng" là nhẹ và không phù hợp, chưa đánh giá hết vai trò, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mang tính chất côn đồ của các bị cáo gây ra, nhất là các bị cáo có vai trò khởi xướng, cầm đầu, tích cực.

[2.2] Đối với các bị cáo là nhóm thanh niên ở xã A: Sau khi bị nhóm thanh niên thị trấn Cđánh, các bị cáo đã tập trung, rủ rê, lôi kéo, chuẩn bị hung khí, xe mô tô chở nhau đi tìm đánh nhóm thanh niên thị trấn Chí Thạnh để trả thù. Khi gặp nhau, các bị cáo đã sử dụng đọan cây tre, vỏ chai bia, dao tự chế lớn tiếng hô la, rượt đuổi nhóm thanh niên thị trấn C trong thời gian dài gây mất trật tự trị an, làm hoang mang trong quần chúng nhân dân ở địa phương; trong đó, bị cáo Nguyễn Phan Hữu Đ là người trực tiếp rủ rê, lôi kéo đồng phạm đi đánh trả thù, bị cáo còn mang theo đọan cây tre, vỏ chai bia, quá T rượt đuổi đánh nhau bị cáo là người hô la lớn tiếng, ném vỏ chai bia về phía bị cáo Ngô Văn M và Ngôc Quốc B, thể hiện vai trò tích cực, cầm đầu của bị cáo; ngoài ra bị cáo Đ còn cùng với bị cáo Nguyễn Phạm Trường T, Trương Thanh H dùng hung khí đập phá xe mô tô của người khác gây thiệt hại 720.000 đồng, tuy chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng T sản" nhưng thể hiện tính hung hăng, côn đồ của các bị cáo. Cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự để phạt các bị cáo Đ, H, Hoàng và các bị cáo khác trong nhóm thanh niên xã An Thạch dưới khung hình phạt và cho hưởng án treo là không nghiêm,

đã sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, không đánh giá hết tính chất, mức độ, H quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, không đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm tại địa phương.

[2.3] Mặc dù, chỉ có các bị cáo Ngô Văn M, Ngô Văn H, Huỳnh Gia K, Ngôc Quốc B, Nguyễn M T, Phan Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc xin hưởng án treo, còn lại 12 bị cáo khác trong vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị theo hướng không cho các bị cáo hưởng án treo; về nguyên tắc, cấp phúc thẩm chỉ xem xét phần nội dung của bản án bị kháng cáo, kháng nghị; nên không thể xét xử ngay gây bất lợi cho các bị cáo. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 345 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: " …Nếu xét thấy cần thiết, có thể xem xét các phần khác của bản án không bị kháng cáo, kháng nghị"; và tại Điểm đ, Khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định; Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại tại cấp sơ thẩm trong trường hợp "Bản án sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật nhưng không thuộc trường hợp Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật này". Do đó, thẩm quyền hủy bán án sơ thẩm khi có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật là thẩm Q của cấp phúc thẩm, chứ không cần giữ nguyên bản án sơ thẩm, sau đó kiến nghị cấp trên xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm, vì như vậy sẽ làm cho vụ án kéo dài và tốn kém ngân sách nhà nước. Do đó, để kịp thời đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm và tránh kéo dài vụ án không cần thiết; nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử lại, theo hướng xét xử nghiêm, đúng quy định của pháp luật ở cấp sơ thẩm với thành phần Hội đồng xét xử mới.

[3] Vì hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, nên yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Ngô Văn M, Ngô Văn H, Ngô Quốc B, Nguyễn M T, Huỳnh Gia K và Phan Văn Q không xem xét. Các bị cáo Ngô Văn M, Ngô Văn H, Ngô Quốc B, Nguyễn M T, Huỳnh Gia K và Phan Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345; Điểm đ, Khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện T, tỉnh Phú Yên, để xét xử lại sơ thẩm với thành phần Hội đồng xét xử mới.

Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân Huyện T, tỉnh Phú Yên giải quyết thuộc thẩm quyền.

Các bị cáo Ngô Văn M, Ngô Văn H, Ngô Quốc B, Nguyễn M T, Huỳnh Gia K và Phan Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND Huyện T (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND Huyện T (1);
- Công an Huyện T (1);
- PV06;
- Sở Tư pháp (1);
- P.KTNV (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Nguyên Tùng